

Số: /TTr-BCA-C06

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020, Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024, Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. Ngày 16/4/2025, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 3243/VPCP-NC thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đồng ý giao Bộ Công an xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo, Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước, Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú theo trình tự, thủ tục rút gọn, thời gian trình Chính phủ trước tháng 10 năm 2025. Bộ Công an xin trình dự thảo Nghị định này như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị và pháp lý

1.1. Ngày 20/01/2025, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 119-KL/TW về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật, trong đó, yêu cầu đổi mới mạnh mẽ tư duy xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển. Việc xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, nâng cao năng lực phản ứng chính sách và giải quyết hiệu quả, kịp thời những vấn đề thực tiễn đặt ra, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm,

chủ thể; bảo đảm cơ sở pháp lý và các điều kiện để đẩy mạnh chủ trương phân cấp, phân quyền; cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ; dứt khoát bỏ tư duy “không quản được thì cấm”, không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong ban hành và tổ chức thi hành pháp luật.

1.2. Ngày 24/01/2025, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII ban hành Kết luận số 121-KL/TW về Tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Bộ Chính trị ban hành kết luận về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy Công an địa phương hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; Đảng ủy Công an Trung ương đã ban hành Kế hoạch số 82-KH/ĐUCA ngày 25/01/2025 triển khai thực hiện kết luận của Ban chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy Công an địa phương hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, trong đó, không tổ chức Công an cấp huyện từ ngày 01/3/2025.

1.3. Ngày 14/02/2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành Kết luận 126-KL/TW về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; ngày 28/02/2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành Kết luận số 127-KL/TW về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó, xây dựng đề án sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, tiếp tục sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã.

1.4. Ngày 10/01/2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 04/NQ-CP về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, trong đó, rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định của pháp luật chuyên ngành theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành với chính quyền địa phương; Thủ tướng Chính phủ không quyết định các vấn đề cụ thể thuộc trách nhiệm của các bộ, ngành theo phân công của Chính phủ; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực được phân công.

1.5. Ngày 26/3/2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66/NQ-CP về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị và Trung ương Đảng về sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Bộ

Công an đã ban hành Kế hoạch số 82-KH/ĐUCA ngày 25/01/2025 triển khai thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy Công an địa phương hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, trong đó, không tổ chức Công an cấp huyện từ ngày 01/3/2025. Đồng thời, đến ngày 01/7/2025 sẽ chính thức không tổ chức cơ quan hành chính cấp huyện. Vì vậy, yêu cầu đặt ra phải khẩn trương ban hành các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh về sự thay đổi khi không tổ chức cơ quan hành chính cấp huyện, đảm bảo thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức được thông suốt, không bị gián đoạn.

2.2. Thời gian qua, Quốc hội và Chính phủ ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý nhà nước về lĩnh vực an ninh, trật tự, như: Luật Cư trú năm 2020; Luật Căn cước năm 2023; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024, Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy... Theo đó, một số quy định liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký, quản lý ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý và sử dụng con dấu; quản lý và sử dụng pháo, quản lý về căn cước, cư trú cần phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới này nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

2.3. Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 với những mục tiêu cụ thể, rõ ràng yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương phải thực hiện ngay các giải pháp rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đáp ứng theo chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết này. Qua đó, yêu cầu cấp bách phải xây dựng phương án và ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu theo Nghị quyết số 66/NQ-CP.

Từ các căn cứ trên, đề thể chế hóa văn bản hướng dẫn thực hiện sau khi sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính không tổ chức cấp huyện; để thực thi phương án phân cấp triệt để trong giải quyết thủ tục hành chính và đơn giản hóa

thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký, quản lý ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý và sử dụng con dấu; quản lý và sử dụng pháo; quản lý căn cước và cư trú, đồng thời nhằm giải quyết một số vấn đề cấp bách phát sinh trong thực tiễn thì việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng pháo, Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú, Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước là cần thiết, có cơ sở pháp lý và đáp ứng yêu cầu của công tác cải cách hành chính nhà nước hiện nay và những năm tiếp theo; đặc biệt trong việc đẩy mạnh phân quyền trong quản lý nhà nước, đơn giản hóa thủ tục hành chính và giấy tờ công dân. Vì vậy, ngày 31/3/2025, Bộ Công an có Công văn số 857/BC-BCA-C06 báo cáo Chính phủ về việc xây dựng Nghị định nêu trên theo trình tự, thủ tục rút gọn. Ngày 16/4/2024, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 3243/VPCP-NC thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng thường trực Nguyễn Hòa Bình đồng ý giao Bộ Công an xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định trên theo trình tự, thủ tục rút gọn, trình Chính phủ xem xét, thông qua trước tháng 10/2025.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

Thế chế hoá quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng về sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính trong tình hình mới; cải cách hành chính nhà nước nói chung nhằm góp phần tạo môi trường an toàn, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế.

Thực hiện các phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; đơn giản hóa thủ tục hành chính và giấy tờ công dân trong các lĩnh vực: đăng ký, quản lý ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý và sử dụng con dấu; quản lý và sử dụng pháo; quản lý về căn cước và cư trú.

Khắc phục những tồn tại, hạn chế của pháp luật hiện nay trong giải quyết thủ tục hành chính cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật quy định về các giấy tờ của công dân; đảm bảo chia sẻ, kết nối thông tin giải quyết thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội; góp phần phục vụ

sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội của đất nước.

2. Quan điểm chỉ đạo

Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Bảo đảm phù hợp với quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chủ trương cải cách hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, đơn giản hóa thủ tục hành chính và giấy tờ công dân. Đảm bảo tính khả thi của các quy định tạo cơ sở pháp lý bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân; tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và công dân thực hiện thủ tục hành chính đơn giản, thuận tiện, kịp thời, công khai, minh bạch không gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Quá trình xây dựng Nghị định, Bộ Công an đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể như sau:

- Tổ chức lấy ý kiến góp ý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan; Công an các đơn vị, địa phương vào dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ theo quy định.

- Tổng hợp, phân tích các ý kiến đóng góp để tiếp thu chỉnh lý dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ và gửi hồ sơ đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định (có bảng tổng hợp ý kiến tham gia kèm theo).

Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến tham gia, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã chỉnh lý dự thảo Nghị định. Đến nay, dự thảo Nghị định đã hoàn chỉnh, đủ điều kiện để trình Chính phủ xem xét, thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 07 điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (*đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP*).

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về quản lý và sử dụng con dấu (*đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP*).

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về quản lý và sử dụng pháo *(đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP)*

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước.

Điều 6. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

2.1. Đối với lĩnh vực đăng ký, quản lý ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự *(Sửa đổi, bổ sung Điều 3, Điều 4, Điều 19, Điều 23 và Điều 24 của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP)*

- Sửa đổi, bổ sung khoản 21 Điều 3 theo hướng giải thích rõ hơn nội hàm ngành, nghề đầu tư kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường để đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện nay và đảm bảo hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự đối với nhóm ngành, nghề đầu tư kinh doanh này, phòng ngừa việc biến tướng, lách luật để lẩn tránh công tác quản lý của các cơ quan nhà nước dẫn đến mất an ninh, trật tự.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 4 theo hướng mở rộng phạm vi tài liệu hợp lệ trong hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự bao gồm cả các bản điện tử ngoài bản giấy để phù hợp chuyển đổi số quốc gia, đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Bổ sung khoản 9, 10 vào sau khoản 8 Điều 4 quy định nội dung hướng dẫn về “Cơ sở kinh doanh có yếu tố nước ngoài; cơ sở kinh doanh hoạt động liên tỉnh” để phân định rõ quy mô hoạt động đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT, từ đó quy định thẩm quyền quản lý cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 theo hướng cắt giảm thủ tục người dân phải cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh hoặc đăng ký địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã,

liên hiệp hợp tác xã; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh hoặc đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; Văn bản thành lập hoặc cho phép hoạt động kèm theo văn bản thông báo mã số thuế đối với đơn vị sự nghiệp có thu, trách nhiệm thuộc về cơ quan nhà nước có liên quan trong kết nối chia sẻ dữ liệu thông tin về các tài liệu trên.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 theo hướng điều chỉnh các tài liệu chứng minh đủ điều kiện về phòng cháy chữa cháy phù hợp với văn bản pháp luật hiện hành để đồng bộ, thống nhất hệ thống pháp luật, đồng thời cắt giảm thủ tục người dân phải cung cấp tài liệu về phòng cháy chữa cháy khi đã hoàn thiện cơ sở dữ liệu quản lý cơ sở về phòng cháy, chữa cháy và đảm bảo kết nối, chia sẻ nhưng tài liệu trên.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 19 theo hướng cắt giảm thủ tục người dân phải cung cấp Bản khai lý lịch và Lý lịch tư pháp đối với người chịu trách nhiệm về an ninh, trật tự. Thay vào đó chỉ những ai thuộc lực lượng vũ trang mới phải cung cấp Bản khai lý lịch có xác nhận của cơ quan quản lý trực tiếp. Đồng thời việc tra cứu về lý lịch, tiền án, tiền sự của công dân được chia sẻ thông qua Cơ sở dữ liệu về dân cư và Cơ sở dữ liệu về quản lý đối tượng của ngành Công an.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 24 quy định về thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự, Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ (Điều 24) như sau:

+ Phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự từ Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06) về Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (PC06) đối với các ngành nghề đang thuộc quản lý của C06, thay vào đó chỉ còn quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh này khi có yếu tố nước ngoài; có phạm vi hoạt động liên tỉnh và là cơ sở kinh doanh do Bộ Công an, Bộ Quốc phòng thành lập.

+ Phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (PC06) về Công an cấp xã đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ vũ trường.

+ Phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự từ Công an cấp huyện đối với toàn bộ ngành, nghề đang thuộc quản lý về Công an cấp xã. Đồng thời bãi bỏ quy định về Công an cấp huyện tại Điều này.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 38 theo hướng thay thế nội dung có quy định về Công an cấp huyện bằng Công an cấp xã để đảm bảo về sắp xếp, tổ chức không quy định Công an cấp huyện tại địa phương.

2.2. Đối với lĩnh vực quản lý và sử dụng con dấu (sửa đổi, bổ sung Điều 1, Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 12, Điều 13, Điều 19 và Điều 24 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP)

- Bổ sung quy định không điều chỉnh đối với quản lý và sử dụng con dấu của tổ chức được đăng ký, hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã (tại điểm a khoản 2 Điều 1) để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 52 Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024: “Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tự quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung con dấu; việc quản lý, lưu giữ con dấu thực hiện theo quy định tại Điều lệ hoặc quy chế do hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã ban hành; việc sử dụng con dấu trong hoạt động theo quy định của pháp luật.”.

- Bổ quy định tổ chức kinh tế quy định tại Nghị định này là hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (tại khoản 14 Điều 3) để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 52 Luật Hợp tác xã.

- Bổ một số cơ quan, tổ chức quy định được sử dụng con dấu có hình Quốc huy đảm bảo đúng quy định sau khi sắp xếp mô hình tổ chức bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp gồm: Tổng cục hoặc đơn vị tương đương Tổng cục; Tòa án nhân dân cấp cao; Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương; Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Viện kiểm sát nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương; Cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện (tại khoản 3, 5, 6, 8 Điều 7).

- Bổ một số cơ quan, tổ chức quy định sử dụng con dấu có hình biểu tượng hoặc con dấu không có hình biểu tượng để đảm bảo đúng quy định sau khi sắp xếp mô hình tổ chức bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp gồm: Cơ quan, tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương; Cơ quan, tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của Viện kiểm sát nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương; Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện; Cơ quan chuyên môn, tổ chức sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban bầu cử ở cấp huyện (tại khoản 3, 4, 6, 9, 14 Điều 8).

- Bổ một số cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền đăng ký mẫu con dấu; cấp, đổi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu của Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để đảm bảo đúng quy định sau khi sắp xếp mô hình tổ chức bộ máy và tổ

chức chính quyền địa phương 02 cấp gồm: Viện kiểm sát nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương; Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương; Công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện; cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện; cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban bầu cử ở cấp huyện; Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện quy định tại khoản 2 Điều 12. Đồng thời, thực hiện phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đăng ký mẫu con dấu; cấp, đổi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu từ Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06) về Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (PC06) đối với các cơ quan, tổ chức sau: Tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức tôn giáo, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ do cơ quan có thẩm quyền ở trung ương thành lập hoặc cấp giấy phép hoạt động, tổ chức trực thuộc các cơ quan, tổ chức này; Tổ chức kinh tế do cơ quan có thẩm quyền ở trung ương thành lập hoặc cấp giấy đăng ký hoạt động hoặc cấp giấy phép hoạt động và các tổ chức trực thuộc; Tổ chức nước ngoài không có chức năng ngoại giao do cơ quan có thẩm quyền ở trung ương cấp giấy phép hoạt động (tại điểm i, k, m khoản 1 Điều 12).

- Bổ quy định về hồ sơ đăng ký mẫu con dấu mới đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các tổ chức trực thuộc đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023 (tại khoản 8, 9 Điều 13).

- Bổ sung về hồ sơ đăng ký thêm con dấu ướt của tổ chức kinh tế đảm bảo đúng quy định tại điểm c khoản 4 Điều 5 Nghị định số 99/2016/NĐ: Tổ chức kinh tế tự quyết định việc sử dụng thêm con dấu.

Tổ chức kinh tế tự quyết định việc sử dụng thêm con dấu

- Bổ Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, bổ sung Bộ Khoa học và Công nghệ, đảm bảo đúng quy định sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy (tại khoản 7 Điều 19).

- Thay thế cụm từ “Công an thị trấn” bằng “Công an đặc khu” để đảm bảo đúng quy định khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (tại điểm đ, khoản 2, Điều 12 và khoản 7 Điều 24).

2.3. Đối với lĩnh vực quản lý và sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo (Sửa đổi, bổ sung Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 15, Điều 16 và Điều 18 Nghị định số 137/2020/NĐ-CP)

- Tại Điều 7 Nghị định số 137 quy định về trình tự, thủ tục tiêu hủy pháo, thuốc pháo, trong đó, có nội dung về thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan Công

an cấp huyện, cơ quan Quân sự cấp huyện. Tuy nhiên, thực hiện kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy Công an địa phương hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, trong đó, không tổ chức Công an cấp huyện từ ngày 01/3/2025; đồng thời, ngày 28/02/2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành Kết luận số 127-KL/TW về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó, xây dựng đề án sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, tiếp tục sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã. Do đó, cần thiết phải nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 137 theo hướng không quy định thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan Công an cấp huyện, cơ quan Quân sự cấp huyện trong quá trình tiêu hủy pháo, thuốc pháo.

- Tại Điều 9 Nghị định 137 quy định về trường hợp sử dụng pháo hoa, phao hoa nổ, trong đó, các cơ quan, tổ chức sử dụng pháo hoa nổ để biểu diễn, thi đấu phải được Thủ tướng Chính phủ cho phép và do tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được giao nhiệm vụ sản xuất, cung cấp; Điều 10 quy định về nghiên cứu, sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, cung cấp pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ, trong đó, Thủ tướng Chính phủ quyết định tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được phép nghiên cứu, sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, cung cấp pháo hoa nổ theo đơn đặt hàng của cơ quan nhà nước và đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Điều 12 quy định về thủ tục cho phép bắn pháo hoa nổ, trong đó, trường hợp tổ chức bắn pháo hoa nổ trong sự kiện văn hoá, du lịch, thể thao mang tính quốc gia, quốc tế, các trường hợp khác và các trường hợp thay đổi tầm bắn, thời lượng bắn pháo hoa nổ do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định sau khi có văn bản trao đổi, thống nhất với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng. Trong khi đó, ngày 20/01/2025, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 119-KL/TW về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật, trong đó, yêu cầu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý và các điều kiện để đẩy mạnh chủ trương phân cấp, phân quyền; cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ; đồng thời, ngày 10/01/2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 04/NQ-CP về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước. Vì vậy, để triển khai thực hiện kết luận của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Chính phủ thì cần thiết phải sửa đổi các quy định này tại Nghị định số 137 theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành với chính quyền địa phương; Thủ tướng Chính phủ không quyết định các vấn đề cụ thể thuộc trách nhiệm của các bộ, ngành theo phân công của Chính phủ; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực được phân công.

- Tại Điều 14 Nghị định 137 quy định về điều kiện nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu pháo hoa, thuốc pháo hoa, trong đó, quy định chỉ các tổ chức, doanh nghiệp được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ mới được phép nghiên cứu, sản xuất kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu pháo hoa, thuốc pháo hoa. Trong khi đó, pháo hoa thuộc danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; việc quy định như trên là chưa phù hợp, thống nhất với Luật Đầu tư; đồng thời, hiện nay, Bộ Quốc phòng đang giao một đơn vị duy nhất (Nhà máy Z121) sản xuất pháo hoa nên số lượng sản phẩm pháo hoa cung ứng ra thị trường chưa đáp ứng với nhu cầu của cơ quan, tổ chức và người dân, dẫn tới các đối tượng lợi dụng tăng giá thành sản phẩm do lượng hàng khan hiếm. Thực hiện Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật, trong đó, yêu cầu đổi mới mạnh mẽ tư duy xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển. Việc xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, nâng cao năng lực phản ứng chính sách và giải quyết hiệu quả, kịp thời những vấn đề thực tiễn đặt ra, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể; bảo đảm cơ sở pháp lý và các điều kiện để đẩy mạnh chủ trương phân cấp, phân quyền; cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ; dứt khoát bỏ tư duy “*không quản được thì cấm*”, không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong ban hành và tổ chức thi hành pháp luật thì cần thiết phải nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 137 theo hướng mở rộng đối tượng được phép điều kiện nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu pháo hoa, thuốc pháo hoa.

- Tình trạng sản xuất, mua, vận chuyển, tàng trữ pháo trái phép vẫn còn tiềm ẩn nhiều phức tạp, xảy ra ở nhiều địa phương, trong đó nổi lên: Đối tượng lợi dụng mạng xã hội, dịch vụ bưu chính để giao dịch mua bán, vận chuyển pháo trái phép với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi, gây khó khăn cho các lực chức năng trong công tác đấu tranh, bắt giữ; nguồn pháo thẩm lậu vào nước ta bằng nhiều nguồn khác nhau trải dài trên tuyến biên giới, các đối tượng mua bán, vận chuyển pháo trái phép qua biên giới ngay từ những tháng đầu năm, với phương thức, thủ đoạn vận chuyển qua các đường mòn, lối mờ, lợi dụng sự thông thoáng trong thủ tục hải quan để vận chuyển trái phép qua cửa khẩu với số lượng lớn.

- Công tác tuyên truyền chưa làm thường xuyên, liên tục, chủ yếu thực hiện vào thời điểm giáp Tết Nguyên đán hoặc các đợt cao điểm, việc tuyên truyền còn tràn lan, chưa có trọng tâm, trọng điểm, hình thức, nội dung chưa đa dạng, phong phú phù hợp với từng địa bàn, khu vực, vùng miền, chưa chú trọng

đến những đối tượng có nguy cơ cao vi phạm về pháo; một số địa phương báo cáo thực trạng tình hình, kết quả vi phạm về pháo chưa chính xác, chưa phản ánh trung thực, nhất là trong việc thống kê, báo cáo số liệu các vụ tai nạn về pháo nên khó khăn trong chỉ đạo thực hiện; kết quả xử lý đối với các vụ việc vi phạm về pháo còn kéo dài; tổ chức điều tra vụ án theo thủ tục rút gọn, xét xử điểm, lưu động còn ít, nhiều vụ việc xử lý với mức án thấp nên tính răn đe, giáo dục chưa cao.

2.4. Đối với lĩnh vực quản lý cư trú (Sửa đổi, bổ sung Điều 3, Điều 6 và mẫu số 01, mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 154/2024/NĐ-CP)

Sửa đổi, bổ sung quy định về nơi đăng ký thường xuyên đầu, đỗ của phương tiện được dùng để ở (tại khoản 2 Điều 3); sửa đổi quy định về giấy tờ chứng minh là người khuyết tật đặc biệt nặng, người khuyết tật nặng, người không có khả năng lao động, người bị bệnh tâm thần hoặc bị hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi (điểm e, khoản 3 Điều 6; sửa đổi mẫu số 01, mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 154/2024/NĐ-CP).

2.5. Đối với lĩnh vực quản lý căn cước (Sửa đổi, bổ sung Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 9, Điều 18 và Điều 24 Nghị định số 70/2024/NĐ-CP)

Sửa đổi, bổ sung quy định về phạm vi triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (tại khoản 2 Điều 4); trách nhiệm thu thập, cập nhật thông tin công dân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (tại khoản 5 Điều 5); Trình tự, thủ tục điều chỉnh thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo đề nghị của công dân (tại khoản 3 Điều 6); thẩm quyền cho phép khai thác thông tin công dân để cung cấp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội và tổ chức khác có trụ sở chính đặt trên địa bàn cấp xã (tại khoản 3 Điều 9); Khai thác bằng văn bản yêu cầu cung cấp thông tin (tại khoản 1 Điều 18); Trình tự, thủ tục thu thập, cập nhật, điều chỉnh thông tin của người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước và cấp giấy chứng nhận căn cước (tại Điều 24); phụ lục Danh mục các thông tin liên quan đến công dân Việt Nam, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành chia sẻ cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư ban hành kèm Nghị định số 70/2024/NĐ-CP.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH

Việc thực hiện sửa đổi các Nghị định nêu trên nhằm thể chế hóa việc sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính không còn cấp huyện tại địa phương; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân, sử dụng thông tin cá nhân, thông tin

nơi cư trú đã có trong cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Cá nhân, tổ chức không phải xuất trình giấy tờ, tài liệu kèm theo. Hiện nay, Bộ Công an đã xây dựng xong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; trong đó, có việc đầu tư trang thiết bị cho lực lượng Công an nhân dân tại 03 cấp hành chính (*trung ương, cấp tỉnh, cấp xã*) để thực hiện việc quản lý dân cư. Việc giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân sẽ tận dụng hạ tầng hiện có của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bảo đảm kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh. Do vậy, việc chuẩn bị các điều kiện về nguồn lực tài chính, kỹ thuật, nhân lực phục vụ việc triển khai thực hiện Nghị định là khả thi.

Trên đây là nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo, Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước, Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú; Bộ Công an xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

Xin gửi kèm theo Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định gồm:

- (1) Dự thảo Nghị định;
- (2) Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan;
- (3) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó Thủ tướng Nguyễn Hòa Bình;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, C06.

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Lương Tam Quang